**Phụ lục I-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
----------------**

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP****DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố …………….

Tôi là (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND/CCCD*):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Đăng ký doanh nghiệp tư nhân do tôi làm chủ với các nội dung sau:**

**1. Tên doanh nghiệp:**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên doanh nghiệp viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia: ………………………………………………………………….

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

€ Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất).*

**3. Ngành, nghề kinh doanh[[1]](#footnote-1)** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**4. Vốn đầu tư:**

Tổng số *(bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)*:

Trong đó:

- Đồng Việt Nam:

- Ngoại tệ tự do chuyển đổi:

- Vàng:

- Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật:

- Tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp*):

**5. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | | |
| 1 | Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): …………………………….  Điện thoại: …………………………………………………………..  Họ và tên Kế toán trưởng: ………………………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | | |
| 2 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: …………………  Xã/Phường/Thị trấn: ………………………………………………….  Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: …………………………  Tỉnh/Thành phố: ……………………………………………………..  Quốc gia: ……………………………………………………………..  Điện thoại: ………………………….Fax: …………………………..  Email: ………………………………………………………………… | | |
| 3 | Ngày bắt đầu hoạt động (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | | |
| 4 | Hình thức hạch toán (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):   |  |  | | --- | --- | | Hạch toán độc lập | € | | Hạch toán phụ thuộc | € | | | |
| 5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)* | | |
| 6 | Tổng số lao động: .................................................................. | | |
| 7 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT *(có/không):* | | |
| 8 | Đăng ký xuất khẩu (*có/không*): ……………………………………… | | |
| 9 | Tài khoản ngân hàng, kho bạc (*nếu có tại thời điểm kê khai*):  Tài khoản ngân hàng: ……………………………………………….  Tài khoản kho bạc: …………………………………………………. | | |
| 10 | Các loại thuế phải nộp (*đánh dấu X vào ô thích hợp*): | | |
|  |  | Giá trị gia tăng | € |
|  |  | Tiêu thụ đặc biệt | € |
|  |  | Thuế xuất, nhập khẩu | € |
|  |  | Tài nguyên | € |
|  |  | Thu nhập doanh nghiệp | € |
|  |  | Môn bài | € |
|  |  | Tiền thuê đất | € |
|  |  | Phí, lệ phí | € |
|  |  | Thu nhập cá nhân | € |
|  |  | Khác | € |
| 11 | Ngành, nghề kinh doanh chính[[2]](#footnote-2): …………………………………….  ………………………………………………………………………… | | |

Tôi cam kết:

- Bản thân không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp, không đồng thời là chủ doanh nghiệp tư nhân khác, không là chủ hộ kinh doanh, không là thành viên công ty hợp danh;

- Trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: -………………….. -………………….. -………………….. | **CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  (*Ký và ghi họ tên*)[[3]](#footnote-3) |

1. - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

   - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

   - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư. [↑](#footnote-ref-1)
2. Doanh nghiệp chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh liệt kê tại mục 3 dự kiến là ngành, nghề kinh doanh chính tại thời điểm đăng ký. [↑](#footnote-ref-2)
3. Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-3)